

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ**  
**TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Tập 138**

Phàm hễ một người một lòng xung niệm, ngay một đời vương bần nhất cũng không ngoài hai chữ “yêu” và “hận”. Yêu thì bạn cả đời vương bần, bạn không cách gì xả bỏ họ được, còn hận thì là oan gia. Nếu cái hận đó sâu, cả đời ghi nhớ trong lòng, thù chưa báo, chết cũng không thể nhắm mắt thì đều không cam lòng. Tất cả đều không ngoài hai sự việc này. Nếu như có thể đem “yêu” và “hận” đổi thành “A Di Đà Phật” thì chúng ta thành công. Nhất định phải hiểu được, cái bạn yêu nhất sẽ lôi kéo bạn vào đường ngạ quỷ, điều mà bạn hận nhất sẽ lôi kéo bạn đến cõi địa ngục, kết quả đều là hướng vào ba đường ác mà đi. Tại vì sao không đem ý niệm này chuyển đổi lại, để niệm A Di Đà Phật? Quả nhiên chuyển đổi rồi, một lòng xung niệm A Di Đà Phật thì không những vĩnh thoát luân hồi, mà còn vĩnh thoát mười pháp giới, không cần trải qua 41 giai cấp ở Thế giới Hoa Tạng, đốn siêu viên chứng vô thượng Bồ Đề, ngay trong một đời liền viên mãn. Đây là việc tốt thế xuất thế gian, không có thứ nào có thể sánh hơn được. Chúng ta phải nhận biết rõ ràng, không nên để cơ hội quá tốt ngay đời này lỡ qua. Người niệm Phật có thể vãng sanh, nếu như không thấu triệt đối với giáo lý thì không dễ dàng.

Người niệm Phật vãng sanh chỉ có hai loại người, người thiện căn sâu dày và người phước đức sâu dày. Người thiện căn sâu, hiểu rõ đạo lý này, kiên định tín tâm, không hề thay đổi. Chúng ta có thiện căn, có phước đức, nhưng thiện căn phước đức đều không viên mãn, đều không đủ, cho nên Phật dùng Kinh giáo, giảng Kinh nói pháp, dùng phương pháp này để nâng cao thiện căn của chúng ta, để bổ túc thiện căn của chúng ta. Chúng ta chân thật ở Giáo hạ làm cho rõ ràng, làm cho tường tận rồi, tín tâm của chúng ta kiên định, nguyện tâm khẩn thiết thì ngay đời này thành tựu. Người phước đức sâu dày, chính là thông thường chúng ta gọi là người lão thật, họ rất nghe lời; bảo họ niệm Phật, họ liền lão thật thành thật niệm Phật; bảo họ không nên khởi vọng tưởng thì họ không khởi vọng tưởng. Người như vậy ngay trong một vạn người khó tìm được một người. Họ chắc chắn sẽ thành tựu, vãng sanh có tướng lạ rất tốt. Không chỉ vãng sanh cõi Phật có tướng lạ, mà đời sau nếu có thể sanh đến trời người cũng đều có tướng lạ rất tốt. Đạo lý này chúng ta phải hiểu, chúng ta phải tường tận. Cho nên khi gặp người vãng sanh tướng hảo, tướng đẹp lạ, chúng ta không có trí tuệ, không có thần thông,

không biết được rốt cuộc họ có vãng sanh Thế giới Cực Lạc hay không, thế nhưng có thể hoàn toàn khẳng định, họ tuyệt đối không đọa ba đường ác. Cho nên Đại Sư Thiện Đạo dạy chúng ta những lời này, chúng ta phải ghi nhớ, phải tường tận, phải ghi nhớ là trong lòng chỉ vương bần duy nhất chính là A Di Đà Phật. Cách niệm Phật này được, có thể vãng sanh, nhưng là niệm Phật tiêu cực, vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc phẩm vị không cao. Làm thế nào để nâng cao phẩm vị? Phải niệm Phật tích cực. Niệm Phật tích cực là như thế nào? Giúp đỡ tất cả chúng sanh niệm Phật, đây là tích cực.

Chúng ta niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ, đây đều là ở trên quan niệm làm một sự thay đổi to lớn. Ta niệm Phật không phải vì chính ta, mà vì hư không pháp giới tất cả chúng sanh. Vậy thì chúng ta phải niệm Phật bằng cách nào? Trong đoạn nguyện văn này nói với chúng ta: **“Phát Bồ Đề tâm, tu chư công đức, phụng hành lục Ba La Mật, kiên cố bất thoái, phục dĩ thiện căn hồi hướng”**. Làm ra một tấm gương tốt cho tất cả chúng sanh xem, đây chính là chân thật vì hư không pháp giới tất cả chúng sanh mà niệm Phật, “tâm - nguyện - giải - hành” của chúng ta cùng A Di Đà Phật hoàn toàn tương ứng. Người như vậy niệm Phật, xin nói với các vị, rất dễ dàng được lý nhất tâm bất loạn, vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc là thượng thượng phẩm vãng sanh, thượng bói thượng phẩm; sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì hoa khai kiến Phật, vừa vãng sanh liền thành tựu, không cần trải qua mười hai kiếp, ngay đến nửa kiếp cũng không cần. Chúng ta như vậy mới tường tận.

Trên Kinh Phật nói với chúng ta, ở Thế giới Ta Bà tu hành một ngày thì bằng với Thế giới Tây Phương Cực Lạc tu hành một trăm năm. Thế giới Ta Bà không tẻ, thế nhưng tu hành ở Thế giới Ta Bà có lên, có xuống, lên thật cao, xuống thật thấp. Còn tu hành ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc là bình ổn, ổn định, không có lên xuống, cho nên thời gian phải dài. Chúng ta ở ngay nơi đây, chỉ cần hiểu được đạo lý này, như lý như pháp tu học thì thành tựu cao, siêu vượt người bên đó dụng công. Nếu như bạn không hiểu được đạo lý này, không hiểu được những phương pháp này, thì tuy là niệm Phật nhưng không bằng ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc bình ổn, ổn định. Hay nói cách khác, Thế giới Ta Bà giống như các bạn đầu tư vậy, mạo hiểm rất cao, có thể kiếm lợi rất lớn, thế nhưng cũng có thể lỗ sạch. Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì rất bình ổn, không có lên xuống. Chúng ta phải nắm bắt cơ hội này, chúng ta phải nâng cao, không nên để rơi xuống thấp, rơi xuống thấp sẽ rơi đến ba đường ác, nâng cao thì ngay đời này liền thành Phật.

Then chốt là trong tất cả thời, tất cả lúc, trong mỗi niệm đều có A Di Đà Phật, ngày ngày thân cận A Di Đà Phật, mỗi niệm không quên A Di Đà Phật. Danh hiệu “A Di Đà Phật”, chúng ta đã in ra rất nhiều giấy dán, ở nơi nào dễ nhìn thấy thì chúng ta dán lên. Mục đích để làm gì? Để chúng ta mỗi giờ mỗi phút đều có thể nhìn thấy danh hiệu của Phật, xem thấy hình tượng của A Di Đà Phật, mỗi giờ mỗi phút không lìa khỏi A Di Đà Phật. Chúng ta in tấm nhỏ, mọi người gọi là thiệp Phật, tấm thiệp nhỏ in tượng Phật, để bạn mang theo bên người. Đó không phải bùa hộ thân, mà để bạn mỗi giờ mỗi phút mang ra nhìn, ta niệm A Di Đà Phật, ta nghĩ A Di Đà Phật. Tôi thấy rất nhiều người già tuổi tác cao, họ mang theo bên người tấm hình nhỏ của cháu trai, cháu gái, thường hay lấy ra xem, họ nghĩ đến con cháu của họ. Do đây có thể biết, họ niệm cháu trai, cháu gái của họ, họ mỗi giờ mỗi phút không quên. Đó gọi là niệm, gọi là nhất tâm niệm. Trên người chúng ta mang theo hình Phật nhỏ, cũng giống như người già mang theo hình con cháu vậy, thường hay xem thấy, mỗi giờ mỗi phút xem thấy, đây gọi là một lòng xung niệm. Bất cứ thứ gì đều không để trong tâm, chỉ có A Di Đà Phật để trong tâm, đây gọi là “*nhất tâm niệm ngã*”. Do đây có thể biết, pháp môn này cũng là trọng thực chất, không trọng hình thức. Hình thức là gì vậy? Niệm Phật đường niệm Phật, đó là hình thức. Hình thức niệm Phật rất là quan trọng đối với người sơ học, bởi vì ý niệm của người sơ học chưa chuyển đổi lại, thói quen của họ chưa nuôi thành, chỗ này là bồi dưỡng. Niệm Phật đường là tác nghiệp của giảng đường, sau khi học thành thì phải thực tiễn ngay trong đời sống. Ngay trong đời sống đó là mỗi niệm không quên, đó là bạn chân thật niệm Phật. Niệm Phật đường bồi dưỡng thói quen niệm Phật của chúng ta, cũng là làm ra tấm gương cho người sơ học xem, làm cho người chưa nhập môn xem, giúp đỡ họ khởi phát tín tâm, công đức lợi ích thù thắng không gì bằng. Cho nên, chỉ cần chúng ta có thời gian rảnh, chúng ta nên đến niệm Phật đường để niệm Phật. Đến Niệm Phật Đường niệm Phật, ta và người đều được lợi, âm dương đều lợi, đã tự độ, lại độ tha. Đạo lý này phải làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, chúng ta mới biết được cái gì gọi là “*nhất tâm niệm ngã*”.

\* \* \*

## **20. Nguyện thứ hai mươi, “LÂM CHUNG TIẾP DẪN NGUYỆT”**

Kinh văn: “**Lâm thọ chung thời, ngã dữ chư Bồ Tát chúng, nghinh hiện kỳ tiền, Kinh tu du gian, tức sanh ngã quốc, tác A Duy Việt Trí Bồ Tát, bất đắc thị nguyện, bất thủ chánh giác**”.

Nguyện này cũng rất quan trọng. A Di Đà Phật nói rõ với chúng ta lợi ích của niệm Phật, chỗ tốt của người niệm Phật. Người niệm Phật thành tựu thù thắng không gì bằng. Nguyện thứ mười tám và nguyện thứ mười chín là nhân, tu nhân. Nguyện thứ hai mươi là quả báo. Tu nhân chứng quả. Phát nguyện niệm Phật, phát nguyện là nguyện thứ mười chín, niệm Phật là nguyện thứ mười tám. Con người này lâm mạng chung thời, A Di Đà Phật cùng chư Bồ Tát ở Thế giới Cực Lạc sẽ đến tiếp dẫn. Bồ Tát của Thế giới Cực Lạc quá đông, quá nhiều, có phải đều đến tiếp dẫn bạn? Không thấy được. Những Bồ Tát nào đến tiếp dẫn bạn? Đó là những người có duyên với bạn. Quá khứ và đời này, cha mẹ anh em của chúng ta, thầy giáo, bạn học, họ tu pháp môn này đã vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Hôm nay thấy bạn thành tựu, A Di Đà Phật đến tiếp dẫn bạn, những người này sẽ theo Phật cùng đến, đều là người quen biết bạn. Cho nên bạn nhất định phải biết, sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc không phải là cô độc, không vãng sanh Thế giới Cực Lạc thì vĩnh viễn là cô độc. Ngay đời này, người mà bạn thương yêu nhất, vừa chuyển đời, vừa đầu thai, đôi bên đều sẽ không quen biết, rất khó cùng tụ hợp với nhau. Vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì không như vậy, chân thật là vĩnh viễn cùng ở với nhau. Đây cũng là trong Phật pháp thường nói: “*Phật không độ người vô duyên*”. Bồ Tát ở Thế giới Cực Lạc cùng A Di Đà Phật đồng đến tiếp dẫn bạn đều là người có duyên với bạn, bạn phải hiểu được đạo lý này. Cho nên, bạn phải rộng kết thiện duyên thì tương lai khi bạn thành Phật, người có duyên với bạn nhiều, bạn độ chúng sanh nhiều. Chúng ta chính mình vãng sanh, duyên chúng ta kết được nhiều, Bồ Tát đến tiếp dẫn sẽ nhiều. Có thể thấy được, việc kết duyên là vô cùng quan trọng.

Buổi chiều hôm nay, tôi tham gia trừ bị dạ tiệc ấm áp của họ. Tôi nghe nói, năm nay mời khách đại khái là khoảng 5.700 đến 5.800 người, tăng thêm 2.000 người so với năm rồi. Năm rồi mời 3.800 người, năm nay muốn tăng thêm 2.000 người, hơn nữa là người của các tôn giáo khác nhau. Các đệ tử Phật đều muốn tu phước, đến nơi nào để tu phước? Phước báo lớn nhất là cúng thiên phạn tăng. Ngày nay, cái hội này của chúng ta cũng sắp gần 6.000 phạn tăng, không phải 1.000 tăng. Sáu ngàn tăng này nghe nói đều không phải là người xuất gia. Không phải là người xuất gia thì làm sao có thể gọi là tăng? Họ chân thật là tăng, hòa hợp tăng đoàn. Sáu ngàn người này tuy là chủng tộc không như nhau, tín ngưỡng không giống nhau, thế nhưng hòa thuận, hòa hợp. Hòa hợp thì gọi là tăng đoàn. Sáu ngàn người cùng nhau kỳ nguyện, cầu phước, xã hội an định, thế giới hòa bình, nhân dân an lạc, đồng tâm đồng nguyện làm kỳ nguyện 12 giờ đồng hồ.

Thời gian kỳ nguyện này bắt đầu từ 8 giờ tối ngày 31 tháng 12 đến ngày thứ hai, chính là 8 giờ sáng Nguyên Đán năm 2000. Đại lễ này thật là quá long trọng, quá hiếm có. Cho nên các đồng tu, nếu như các bạn muốn tham gia, trước tiên làm việc chuẩn bị tâm lý, đi tham gia. Trang nghiêm thù thắng không gì bằng! Cho nên chúng ta rất rõ ràng tin sâu không nghi, tương lai vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, chúng Bồ Tát đến hoan nghênh nhiều, chúng ta không thể đếm hết. Những người này đến trước tiếp dẫn, “*hiện kỳ tiền*”, “*Kinh tu du gian*”. “*Tu du*” là thời gian rất ngắn. Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ nói trong “*Kinh Vô Lượng Thọ Chú Giải*”, ông căn cứ trong “*Kinh Đại Tập*” đã nói, họ tính toán “*tu du gian*” là bao lâu vậy? Hoàng lão cư sĩ nói, dùng thời gian hiện tại của chúng ta mà tính, tu du gian là 48 phần giờ [*tức là một phút mười lăm giây*]. Ông đã nói, chúng ta cũng không thể nào nói được chuẩn, đưa ra để chúng ta làm tham khảo mà thôi. Thực tế mà nói, vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, thời gian không có dài đến như vậy, 48 phần giờ là quá dài rồi. Thế nhưng Tổ sư Đại đức đã nói ra cho chúng ta rất nhiều loại, các Ngài nói ra đều có căn cứ, không thể nói sai, đều đáng được chúng ta làm tham khảo. Tóm lại mà nói, thời gian dài hơn cũng sẽ không vượt quá 48 phần giờ, người này liền vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc. Cách nói này có thể là người vãng sanh này, khi sắp lâm chung thấy được A Di Đà Phật đến, nói với mọi người, họ thấy được A Di Đà Phật, thấy được Tây Phương Tam Thánh, thấy được chư Phật Bồ Tát đến nghinh tiếp, cùng cáo biệt với thân bằng quyến thuộc trong nhà, như vậy cùng đi với A Di Đà Phật, mãi đến dứt hơi thở. Thông thường mọi người chúng ta giúp họ trợ niệm, thời gian trợ niệm là phải y theo giáo huấn của Tổ sư Đại đức, phải trợ niệm liên tục 12 giờ không gián đoạn. Mười hai giờ đồng hồ này là thời khắc then chốt. Đây là nói thời gian vãng sanh mau lẹ.

Trong nguyện văn có một câu nói rất quan trọng, chúng ta phải đặc biệt chú ý: “*Tác A Duy Việt Trí Bồ Tát*”. Đây là rất cừ khôi. “*A Duy Việt Trí Bồ Tát*” là gì? Trên “*Kinh A Di Đà*” nói với chúng ta “*A Bệ Bạt Chí*”, đây là Phạn văn, âm dịch không giống nhau. A Bệ Bạt Chí chính là A Duy Việt Trí, ý nghĩa chính là “*không thoái chuyển*”. Đại đức xưa nói với chúng ta, đây là Thất Địa trở lên Bát Địa Bồ Tát. Thất Địa là viễn hành địa, Bát Địa Bồ Tát gọi là bất động địa. “*Kinh Hoa Nghiêm*” nói, Pháp Thân Đại Sĩ tu mãn hai A Tăng Kỳ kiếp mới chứng được Bát Địa. Người vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, một đời đến Thế giới Cực Lạc liền chứng được A Duy Việt Trí. Sự việc này chúng ta không thể không lưu ý. Nếu bạn chân thật thể hội được, chân thật nghĩ đến rồi thì bạn sẽ quyết tâm cầu

sinh Tịnh Độ. Vì sao vậy? Chiếm được tiện nghi quá lớn. Chúng ta thực tế không có bản lĩnh. Cho dù có bản lĩnh niệm đến lý nhất tâm bất loạn, Thiên tông gọi là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, sanh đến Thế giới Hoa Tạng Viên Giác Sơ Trụ Bồ Tát còn phải trải qua hai A Tăng Kỳ kiếp mới có thể làm được Bồ Tát A Duy Việt Trí. Hiện tại người đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, trên Kinh vẫn nói được rất rõ ràng, con người này “*tức sanh ngã sát, tác A Duy Việt Trí Bồ Tát*”. Kinh vẫn không hề nói “*thượng bói vãng sanh, tác A Duy Việt Trí Bồ Tát*”, không có cách nói này. Đã không có cách nói này, thì đương nhiên nhất định là từ cõi Phạm Thánh Đồng Cư hạ hạ phẩm mãi đến cõi Thật Báo thượng thượng phẩm thay đều là Bồ Tát A Duy Việt Trí, phù hợp với đề Kinh của bản Kinh là “Thanh Tịnh - Bình Đẳng - Giác”. Thanh Tịnh - Bình Đẳng - Giác, ở đề Kinh chúng tôi đã giới thiệu qua với các bạn rồi, pháp môn này là chúng sanh chín pháp giới bình đẳng thành Phật, đến nơi đâu để tìm? Cho nên, pháp môn này gọi là pháp môn khó tin. Chúng ta phải hiểu được, phạm phu chắc chắn là đối nghiệp vãng sanh. Đối nghiệp vãng sanh có thể chứng được A Duy Việt Trí Bồ Tát, dựa vào cái gì? Xin nói với các bạn, toàn là dựa vào nguyện này, toàn dựa vào câu này trong nguyện thứ hai mươi, đây là hồng nguyện của A Di Đà Phật. Nếu như chúng ta vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc không thể chứng được A Duy Việt Trí Bồ Tát, A Di Đà Phật thế không thành Phật. Ngày nay Ngài đã thành Phật ở Thế giới Cực Lạc, hơn nữa đã thành Phật được mười kiếp, nguyện vọng của Ngài thay đều thực hiện, không có nguyện vọng nào là hư giả. Ân đức của A Di Đà Phật đối với tất cả chúng sanh còn có lời gì để nói? Tất cả chư Phật Như Lai đồng thanh tán thán, vô lượng kiếp tán thán đều tán thán không cùng tận. Chúng ta có mấy người nhận biết, A Di Đà Phật có ân đức gì với chúng ta? Bạn chân thật nhận biết rồi, A Di Đà Phật có đại ân đại đức đối với ta, bạn liền sẽ nỗ lực tu hành. Nỗ lực tu hành chính là tri ân, báo ân.

Ngày nay chúng ta xem Tịnh Tông không thành việc gì, không nỗ lực tu học, không biết được ân đức. Kinh vẫn mỗi câu mỗi chữ đều hàm chứa vô lượng nghĩa. Đây là A Di Đà Phật từ bi nhiếp thọ, oai đức không gì bằng. Đối nghiệp vãng sanh là chân thật, không phải giả, tuy là trong Kinh vẫn không có bốn chữ “*đối nghiệp vãng sanh*” này, nhưng ý nghĩa viên mãn đầy đủ. Thế Tôn sợ chúng sanh thời Mạt Pháp có tâm hoài nghi nặng. Năm xưa, tôi ở Hoa Kỳ, Trần Kiến Dân - Thượng sư Mật Tông đã từng tuyên bố với đại chúng là “đối nghiệp không thể vãng sanh”, ông đề xướng tiêu nghiệp mới có thể vãng sanh. Vào lúc đó tôi vừa mới đến Hoa Kỳ, dường như là vào năm 1983 ông đề xướng ra. Toàn thế giới có

rất nhiều người niệm Phật bị cách nói của ông làm chấn động, sanh ra hoài nghi đối với Tịnh Tông, ngay đến một vị lão tu hành như lão cư sĩ Châu Tuyên Đức (ông và lão cư sĩ Lý Bình Nam là đồng tham đạo hữu, là bạn cũ), vào lúc đó ông đã di dân đến Hoa Kỳ, ở Los Angeles. Tôi vừa xuống phi cơ, ông đón tôi ở phi trường. Chúng tôi cùng ngồi một xe, từ phi trường đến thành phố đại khái khoảng 50 phút. Trên đường đi ông liền nói với tôi: “*Pháp sư! Thượng sư Trần nói không thể đời nghiệp vãng sanh, vậy thì phải làm sao?*”. Tôi chưa gặp mặt Thượng sư Trần, nhưng tôi nghe nói con người này khéo ăn khéo nói, ở trong giới Phật giáo Hoa Kỳ rất có sức ảnh hưởng, ông truyền Mật Tông, trước tác cũng không ít. Lão cư sĩ Châu vừa nêu ra như vậy, tôi liền nói: “*Nếu không thể đời nghiệp thì thôi vậy, không cần đi*”. Ông nghe tôi nói, cảm thấy thật khó hiểu. Ông hỏi: “*Vì sao vậy?*”. Ông mở to đôi mắt nhìn tôi, không nói được ra lời. Tôi thấy sự biểu lộ của ông, đây là nêu ra nghi tình cho ông để tinh thần của ông có thể chuyên chú. Sau đó tôi nói với ông: “*Nếu như đời nghiệp không thể vãng sanh thì Thế giới Tây Phương Cực Lạc chỉ có một mình A Di Đà Phật, vậy đi làm gì? Thế giới Tây Phương Cực Lạc A Di Đà Phật cô độc một mình, chúng ta đến để làm gì?*”. Ông càng nghe càng không hiểu, làm sao mà A Di Đà Phật cô độc một mình chứ? Tôi lại nói tiếp với ông: “*Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, Văn Thù, Phổ Hiền là Đẳng Giác Bồ Tát. Đẳng Giác Bồ Tát vẫn còn một phẩm sanh tướng vô minh chưa phá, có đúng hay không?*”. Ông nói: “*Đúng!*”. “*Trên Kinh có nói hay không?*”. “*Có*”. “*Đó không phải đời nghiệp thì là gì?*”. Đến đây ông mới hiểu rõ ra. Ngay Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, Văn Thù, Phổ Hiền đều đời nghiệp, làm sao có thể nói không đời nghiệp? Thế giới Tây Phương Cực Lạc chỉ có một mình A Di Đà Phật là nghiệp chướng tiêu trừ sạch trơn, ngoài A Di Đà Phật ra, thấy đều là đời nghiệp, khác nhau chỉ là đời nghiệp được nhiều hay ít mà thôi; người đời nghiệp ít thì phẩm vị cao, đời nghiệp nhiều thì phẩm vị thấp. Cho nên tôi hỏi ông: “*Thế giới Cực Lạc có bốn độ hay không? Có ba bậc chín phẩm hay không?*”. Ông nói: “*Có! Trên Kinh nói đều có*”. “*Nếu như không có đời nghiệp thì tại sao mà phân ra nhiều giai cấp như vậy?*”. Lúc này ông mới hiểu được rõ ràng. Sau đó tôi khuyên ông ấy lão thật niệm Phật, đừng nghe người ta. Ngay một Đại đức như vậy, thân cận lão Pháp sư Ấn Quang, tu hành cả một đời, đến hơn 80 tuổi rồi, bị người ta nói vài câu thì mê hoặc, vậy có thể được sao? Có thể thấy được không đơn giản! Phía trước nói “nhất tâm bất loạn”, ông không được nhất tâm, cho nên cái tâm đó sẽ bị cảnh giới chuyển, người ta nói vài câu thì lập tức hoài nghi. Nghi hoặc, xen tạp, gián đoạn thì công phu liền thoái thất. Về sau tôi quen biết lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, lão cư sĩ Hoàng nói với tôi, Thượng sư Trần là bạn học với ông, họ

cùng học Mật với một lão sư, thế nhưng cả đời không qua lại. Ông nói đạo lực của ông ấy không cao, không phải chánh đạo. Đây là lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ nói với tôi. Ông còn một người bạn đồng tu cũng không đi đường chánh đạo. Đồng tu đó là người xuất gia, cũng không qua lại. Thật không dễ dàng, tương đối không dễ dàng! Cho nên chúng ta nhất định phải tin tưởng, nhất định tin tưởng đời nghiệp vãng sanh, chúng ta không nên hoài nghi.

Cổ đức nói với chúng ta, tất cả chúng sanh lúc lâm chung không ai mà không bị nghiệp lực lôi kéo, vào lúc này chính mình không làm chủ được, lâm chung nghiệp tập thiện ác đều vào lúc này hiện tiền. Sự thật này chỉ cần chúng ta lưu ý một chút thì có thể quán sát ra được. Chỗ nào chúng ta có thể quán sát rõ ràng nhất? Bệnh viện. Ngày trước tôi ở Đài Loan, tôi có ba bạn học phục vụ ở Bệnh viện Vinh Dân, họ đều là bác sĩ điều trị. Họ tuyệt nhiên không tin Phật giáo, nhưng họ tin tưởng có quỷ. Bác sĩ trong bệnh viện, y tá thường hay thấy được quỷ, nhà Phật gọi là đại quỷ vô thường. Chỉ cần thấy đại quỷ vô thường đi tới đi lui trong phòng bệnh, trong lòng họ có điềm, người đó nhiều nhất là ba ngày, sẽ không quá ba ngày thì phải ra đi. Cho nên từ trường trong bệnh viện không tốt, người thông thường chúng ta bước vào bệnh viện, nhất là bệnh viện có lịch sử lâu năm, không khí nơi đó đều rất âm u, ảm đạm, người có thần khí yếu, đi đến đâu cũng đều nổi da gà. Bạn hỏi qua những nhân viên hộ lý trong đó là họ có tin tưởng hay không? Thấy đều tin tưởng, vì họ thường hay thấy được. Cho nên người bị bệnh nặng khi sắp ra đi, họ nói với người thân đang chăm sóc họ là họ nhìn thấy người nào đó ở ngoài cửa, họ nói ra tên của những người quá khứ, đó đều là những oan gia trái chủ, quyến thuộc trong nhà. Vào lúc này là thời khắc nguy cấp. Trên “Kinh Địa Tạng” Phật nói với chúng ta rất rõ ràng, họ nói ra những người đó là họ chân thật nhìn thấy được. Có phải thật là thân bằng quyến thuộc của họ hay không? Trên “Kinh Địa Tạng” Phật nói với chúng ta là không phải, đó là oan gia trái chủ của họ biến hiện ra hình dáng thân bằng quyến thuộc đến tiếp dẫn họ, sau khi tiếp dẫn đi rồi liền muốn tính sổ với họ. Vậy thì phiền phức lớn! Cho nên Tổ sư Đại đức dạy chúng ta, người niệm Phật cầu vãng sanh, khi lâm chung mà ở trong tình hình này, người trợ niệm là thiện tri thức chân thật của họ, vừa gặp phải tình hình này thì phải lập tức nhắc nhở họ. Khi người bệnh nói là họ thấy một người nào đó, thì người trợ niệm lập tức nói với người bệnh, không nên để ý họ, không quan tâm đến họ, nhắc nhở người bệnh niệm A Di Đà Phật. Chỉ cần họ vừa nói chuyện thì lập tức cắt đứt lời nói của họ. Lâm chung khai thị là nói lời nói này, không nên nói thứ khác, những lời khác họ không nghe lọt. Đây chính là chăm sóc họ chánh

niệm phân minh. Chánh niệm là gì? Một lòng chuyên niệm A Di Đà Phật, nhất định không nên bị những âm cảnh hiện tiền này nhiễu loạn. Việc làm này là vô lượng công đức! Hàn Quán Trưởng vãng sanh, cảnh giới này rất ít, vẫn là có hai lần. Đây là những kinh nghiệm mà chúng ta trải qua số lần ít nhất. Bà có hai lần. Khi bà vừa nói chuyện, chúng tôi lập tức cắt ngang, nói: “*Không nên để ý họ!*”. Bà nói: “*Được*”. Tôi bảo bà niệm Phật theo chúng tôi, bà liền niệm Phật theo chúng tôi.

***Cho dù là người thiện hay người ác, là oan gia hay quyến thuộc, một mực không để ý. Nếu như thấy các vị Phật Bồ Tát khác cũng không nên để ý đến họ, chỉ luôn luôn niệm A Di Đà Phật. Khi A Di Đà Phật hiện tiền mới có thể đi theo Ngài. Nếu không phải A Di Đà Phật, mà là Phật Bồ Tát khác hiện tiền thì đều không nên đi theo họ. Đây là nhắc nhở họ giữ chánh niệm.***

Nếu như không có một thiện hữu bên cạnh chăm sóc, khi họ thấy những oan gia trái chủ này hoặc là khởi lên tâm quyến luyến, không thể buông bỏ, họ đau khổ, hoặc giả khởi lên ác niệm tà kiến, hoặc giả là phát cuồng thì tướng ác hiện tiền, thấy đều là điên đảo, khổ không nói ra lời, làm sao mà họ không đọa vào ba đường ác chứ? Đừng nói vãng sanh, mà hai cõi trời người họ cũng không có được, cho nên chúng ta phải nhận thức rõ ràng.

Phàm phu vãng sanh không phải dựa vào chính mình, mà hoàn toàn dựa vào bốn nguyện thần lực gia trì của A Di Đà Phật. Chúng ta nhất tâm xưng niệm cũng phải cầu Phật gia trì. Phật không gia trì, chúng ta nhất tâm cũng không cách gì thành tựu. Muốn tâm không điên đảo thì càng phải cầu Phật gia trì. Không chỉ như thế, chúng ta học giáo, tôi thường hay nói với các đồng tu, nếu chúng ta muốn xem hiểu được Kinh giáo, muốn có thể thâm nhập, dựa vào chính mình thì không thể, nhất định phải dựa vào sự gia trì của Phật. Chúng ta ở trên giảng đài, có thể đem Kinh giáo giảng được rõ ràng, giảng được tường tận, cũng không phải là năng lực của chính mình, không có được bốn nguyện gia trì của A Di Đà Phật thì không thể nào, bởi vì chúng ta là phàm phu thấp hèn. Đồng một đạo lý này, đại chúng ở trong giảng đường của chúng ta nghe Kinh có thể hiểu được rõ ràng, nghe được tường tận, nghe được hoan hỉ như nhau, cũng là nhờ Phật lực gia trì.

Pháp môn này là pháp môn nhị lực, nhờ vào Phật lực gia trì là phần nhiều hơn. Chúng ta chính mình chỉ đầy đủ tin sâu nguyện thiết, y giáo phụng hành, chỉ có thể làm đến được những việc này, còn những thứ khác thì hoàn toàn đều là nhờ Phật lực. Điều này nhất định chúng ta phải nhận biết rõ ràng, vạn nhất không nên

hiểu lầm chính ta có được năng lực này, liền sanh ra cống cao ngã mạn, trái lại đem pháp môn thù thắng không gì bằng, ngay một đời thành tựu bỏ lỡ qua. Người niệm Phật không chỉ chính mình phải tiến tu mà phải nhờ vào Phật lực, ở ngay trong cuộc sống thường ngày, tâm tâm niệm niệm không trái với giáo huấn của Phật Đà, cũng phải nương vào Phật lực gia trì thì chúng ta mới không bị cảnh duyên thế gian này mê hoặc. Chúng ta như vậy mà cầu Phật.

Xem qua các tôn giáo khác, các tôn giáo khác cũng cầu thần, cầu thượng đế bảo hộ. Muốn không bị ma quỷ nhiễu loạn, không bị ngoại cảnh dao động, họ cũng phải cầu thần, cầu thượng đế bảo hộ gia trì họ. Cách làm cách nghĩ này chính xác, chắc chắn không có sai lầm. Phạm phu chúng ta nếu không được oai đức gia trì của Phật Bồ Tát và chư thần, nếu chỉ dựa vào thành tựu của chính mình thì chắc chắn không thể nào, nhất là hiện tại ở vào Thời kỳ Mạt Pháp, nghiệp tập của chúng ta sâu nặng, sức mê hoặc của cảnh duyên bên ngoài quá mạnh. Cho nên chúng ta cầu Phật Bồ Tát, cũng cầu thần hộ pháp đến giúp chúng ta, hy vọng tâm của chúng ta không điên đảo, hy vọng chúng ta chân thật đạt được “nhất tâm xưng niệm”.

A Di Đà Phật!

*Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ*